

Số: *18M/QĐ-TTg*

*Hà Nội, ngày 18 tháng 10 năm 2015*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Thí điểm thành lập Trung tâm hành chính công tỉnh Quảng Ninh**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 83/2006/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính, tổ chức sự nghiệp nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Thí điểm thành lập Trung tâm hành chính công tỉnh Quảng Ninh**

Thí điểm thành lập Trung tâm hành chính công tỉnh Quảng Ninh (sau đây gọi tắt là Trung tâm hành chính công) trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh. Trung tâm hành chính công có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng.

Trụ sở làm việc của Trung tâm hành chính công tại thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

**Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm hành chính công**

Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm hành chính công và Quy chế phối hợp tổ chức hoạt động giữa Trung tâm hành chính công với các cơ quan, đơn vị có liên quan.

**Điều 3. Cơ cấu tổ chức của Trung tâm hành chính công**

1. Lãnh đạo Trung tâm hành chính công:

Trung tâm hành chính công có Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

## 2. Cơ cấu tổ chức của Trung tâm hành chính công:

Trung tâm hành chính công có các phòng chuyên môn, nghiệp vụ: Phòng Kế hoạch - Tổng hợp, Phòng Hành chính - Quản trị, Phòng Kiểm tra - Giám sát và Phòng Tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính.

3. Biên chế: Biên chế công chức và số lượng viên chức của Trung tâm hành chính công được tính trong tổng số biên chế công chức và số lượng viên chức của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

## Điều 4. Thời gian thực hiện thí điểm

Thời gian thực hiện thí điểm 03 năm (36 tháng) kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Sau 03 năm thực hiện, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh tiến hành đánh giá kết quả thực hiện thí điểm.

## Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Quảng Ninh;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, TCCV (3b).xH



Nguyễn Tấn Dũng